

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83/2025/HS-ST

Ngày 13 – 5 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

Bà Vũ Thị Mỹ Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Như, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Ngô Kiên Định – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2025/TLST - HS ngày 06 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Trọng Nh**; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 29/6/2007, tại tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: Ấp TH, xã TP, huyện CN, tỉnh Cà Mau; địa chỉ cư trú: Ấp S, xã TP, huyện CN, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ họ tên; con bà Trương Thị V; vợ: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị tạm giữ ngày 29/12/2024 đến ngày 07/01/2025 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà **Trương Kim V**, sinh năm: 1984; Nơi cư trú: Ấp Sở Tại, xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; Là mẹ ruột của bị cáo. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Đặng H**, Luật sư Văn phòng Luật sư M thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau; Là Luật sư ký hợp đồng trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà Mau. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 28/12/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy kết hợp với Đội Cảnh sát giao thông - Trật tự và Công an phường G, thành phố C bắt quả tang Trương Trọng Nh có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại khóm D, phường G, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) bọc nilon màu trắng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy). Lực lượng tiến hành thu giữ và niêm phong theo quy định trong túi niêm phong ký hiệu M.07/2025. Ngoài ra còn tạm giữ của Trương Trọng Nh 01 (một) xe mô tô mang biển số 69AH-000.81; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, đã qua sử dụng, có gắn sim số 0946.376091; tiền Việt Nam 400.000 đồng. Thử nước tiểu phát hiện nhanh chất ma túy đối với Trương Trọng Nh vào ngày 28/12/2024, kết quả Nh có sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 725/KL-KTHS ngày 04/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong bọc nilon màu trắng, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.07/2025 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2294 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trương Trọng Nh thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và khai nhận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 28/12/2024 Nguyễn Thành Ng điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 69AH-000.81 chở Nh ra thành phố C để Nh mua thuốc. Sau khi mua thuốc xong, Nh kêu Ng ghé hẻm chùa thuộc khóm G, phường G, thành phố C để Nh lấy đồ. Đến hẻm chùa, Nh kêu Ng dừng xe chờ Nh. Nh vào hẻm chùa một lúc rồi đi ra xe, kêu Ng chở Nh về nhà. Ng chở Nh đến đoạn đường AD thuộc khóm D, phường G, thành phố C thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe, mời làm việc, bắt quả tang Nh tàng trữ trái phép chất ma túy. Nh mua ma túy Ng không biết.

Tại cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 05/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố Trương Trọng Nh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Trương Trọng Nh theo Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 05/3/2025 và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Trương Trọng Nh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự; các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên: Xử phạt bị cáo Trương Trọng Nh từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Đối với người bán ma túy cho Trương Trọng Nh: Do chưa xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Đề nghị giao Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình, trình độ học vấn của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo không khiếu nại gì về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, về quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố C. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, các Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Theo đó thể hiện: Vào khoảng 22 giờ ngày 28/12/2024, tại đường AD, khóm D, phường G, thành phố C, tỉnh Cà Mau, Trương Trọng Nh bị bắt quả tang cùng tang vật về việc có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,2294 gam loại Methamphetamine.

[3] Về hành vi phạm tội: Các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án phù hợp với Kết luận giám định, Biên bản hỏi cung bị can, Kết luận điều tra. Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,2294 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Xét thấy hành vi của bị cáo Trương Trọng Nh là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Khi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Bị cáo tàng trữ 0,2294 gam ma túy loại Methamphetamine. Do đó hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về mức lượng hình: Bản thân bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, đời sống con người, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác, gây mất an ninh trật tự địa phương nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; tính đến ngày phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên; bị cáo không tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn mức hình phạt đối với người đã thành niên phạm tội khi lượng hình.

[6] Đối với người bán ma túy cho bị cáo: Do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể, chưa làm việc được nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự; Căn cứ khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên;

Căn cứ các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/TBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo Trương Trọng Nh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Trương Trọng Nh 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 29/12/2024.

- Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Trương Trọng Nh phải nộp 200.000 đồng.

- Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Tp. Cà Mau;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Ngọc Hân